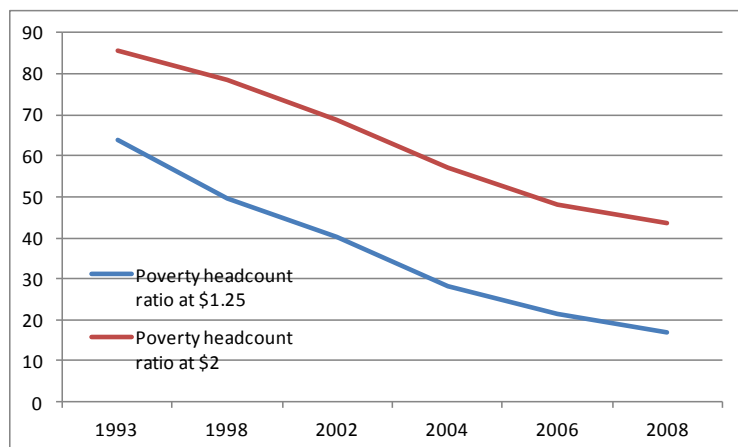


Chính sách phát triển Bài giảng 10

Thoát nghèo



Hệ số tỉ lệ nghèo của Việt Nam



Động năng nghèo

- Có nhiều người lâm cảnh nghèo vào một thời điểm nào đó hơn là thông tin tỉ lệ nghèo ở trạng thái tĩnh.
- Tương đối ít người nghèo thường trực. Nghèo là một trải nghiệm tạm thời đối với hầu hết người nghèo, mặc dù vẫn có số ít là nghèo thường trực.
- Kết quả trên thị trường lao động thường đi kèm với sự chuyển dịch vào và ra khỏi nghèo.

Phân tích nghèo ở trạng thái tĩnh

- Phân tích dữ liệu chéo của một mẫu dân số ở những thời điểm khác nhau
- Không có thông tin về thu nhập hay việc làm quá khứ, hoặc người làm ra thu nhập tách khỏi hộ.
- Phụ thuộc nhiều vào thông tin nhân khẩu học
 - Qui mô hộ
 - Giới tính chủ hộ
 - Trình độ giáo dục chủ hộ
 - Nông thôn, thành thị

Tỉ lệ nghèo so với tỉ lệ từng bị nghèo

	Thoát nghèo (2006)	Rơi vào nghèo (2004-2006)
Bắc	33.9%	5.4%
Lục địa	39.8%	5.9%
Anglo-Saxon	36.0%	15.4%
Nam	31.0%	7.1%
Đông	40.6%	6.2%

Source: Polin and Raitano 2012

Tỉ lệ nghèo so với tỉ lệ nghèo thường trực

	Tỉ lệ nghèo (2006)	Nghèo liên tục trong các năm (2004-2006)
Bắc	13.2%	6.4%
Lục địa	12.9%	5.8%
Anglo-Saxon	21.6%	7.6%
Nam	19.4%	10.5%
Đông	14.3%	6.7%

Source: Polin and Raitano 2012

Rơi vào nghèo

	Ít nhất có một sự kiện kinh tế tiêu cực	Ít nhất có một sự kiện về nhân khẩu tiêu cực
Bắc	64.9%	8.1%
Lục địa	93.7%	11.2%
Anglo-Saxon	99.8%	11.4%
Nam	93.9%	10.7%
Đông	71.9%	10.8%

Source: Polin and Raitano 2012

Thoát nghèo

	Ít nhất có một sự kiện kinh tế tích cực	Ít nhất có một sự kiện về nhân khẩu tích cực
Bắc	97.4%	11.9%
Lục địa	91.5%	14.2%
Anglo-Saxon	73.8%	12.3%
Nam	91.8%	10.7%
Đông	98.6%	12.3%

Source: Polin and Raitano 2012

Động năng nghèo từ dữ liệu bảng của Việt Nam

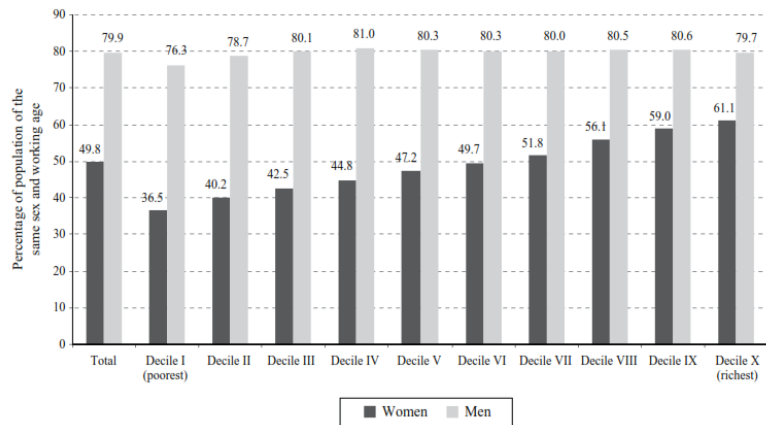
		2004		
		Poor	Non-poor	Total
2002	Poor	577	486	1063
		14%	12%	
	Non-poor	197	2748	2945
		5%	69%	
	Total	774	3234	4008

Source: Nguyen Thang et al 2006

Krishna 2004

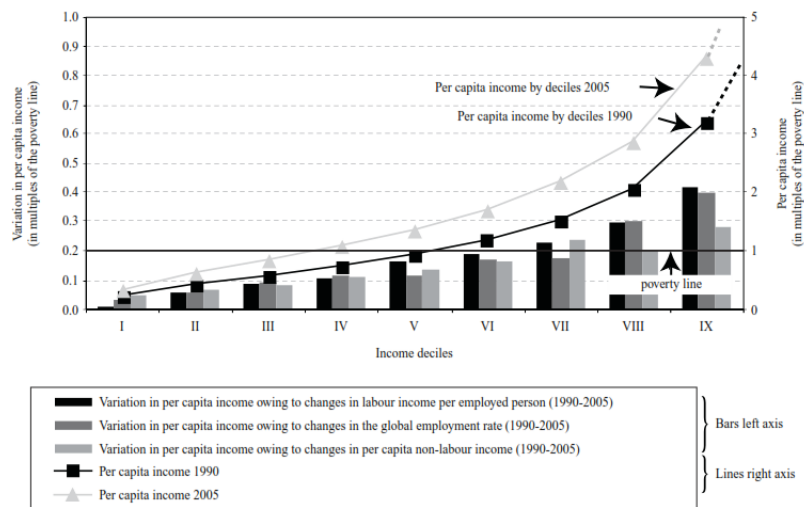
		25 Years Ago	
		Poor	Not Poor
At Present	Poor	17.8% (A) Remained Poor	7.9% (C) Became Poor
	Not Poor	11.1% (B) Escaped Poverty	63.2% (D) Remained Non-Poor

Thu nhập và tỉ lệ nữ giới tham gia lực lượng lao động ở Latin America



Source: Cecchini and Uthoff 2008

Brazil, Chile và urban Ecuador



Argentina, Bolivia, Venezuela, Paraguay và Uruguay

